TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 256/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 24-7-2018
V/v tranh chấp về "Hôn nhân và Gia đình Ly hôn, nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nghĩa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phương.
2. Ông Huỳnh Văn Sức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 163/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2018 về tranh chấp *"Hôn nhân và Gia đình – Ly hôn, nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2018/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Kim Băng, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

2. Bị đơn: Anh Đinh Phước Hiền, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn đề ngày 25/10/2017 nguyên đơn là chị Nguyễn Kim Băng trình bày:

Sau thời gian tìm hiểu nhau về tình cảm, chị với anh Đinh Phước Hiền được hai bên gia đình đồng ý tổ chức lễ cưới vào năm 2011, có đăng ký kết hôn và được UBND xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 07/2012 ngày 03/2/2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống có hạnh phúc đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên gây gỗ nhau nên chị làm đơn yêu cầu ly hôn với anh Hiền được Tòa án thụ lý giải quyết, quá trình hòa giải, động viên hàn gắn của Tòa án nên chị đồng ý chung sống lại với anh Hiền và đã rút yêu cầu khởi kiện. Tuy nhiên, từ khi rút yêu cầu khởi kiện cho đến nay vợ chồng vẫn không thể nào hàn gắn được mà mâu thuẫn ngày

càng nhiều hơn, trầm trọng hơn. Ngày 25/11/2017, vợ chồng tiếp tục cải nhau và anh Hiền đã đuổi chị ra khỏi nhà cho đến nay.

Nhận thấy tình cảm giữa chị với anh Hiền không còn nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Chị với anh Hiền có 02 con chung là cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trinh, sinh ngày 12/5/2012 do anh Hiền đang nuôi dưỡng và cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trang, sinh ngày 19/6/2016 do chị đang nuôi dưỡng. Chị có yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Trang, đồng thời đồng ý để anh Hiền được tiếp tục nuôi cháu Trinh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung và nợ phải thu, phải trả chung của vợ chồng: Không có.

Ngoài ra chị còn có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa do hoàn cảnh kinh tế đang gặp khó khăn phải đi làm ăn xa.

Anh Đinh Phước Hiền đã được Tòa án niêm yết Thông báo thụ lý vụ án nhưng vẫn không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh đến tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải đến lần thứ hai; triệu tập đến tham dự phiên tòa đến lần thứ hai nhưng anh vẫn vắng mặt, không rõ lí do. Tuy nhiên tại Biên bản hòa giải ngày 09/2/2018 của Tổ hòa giải ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm ghi nhận ý kiến của anh Hiền đối với yêu cầu ly hôn của chị Băng thì tùy ý chị Băng quyết định, anh không biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Chị Băng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Hiền và được quyền nuôi con chung nên quan hệ tranh chấp của vụ án là "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Hiền với tư cách là bị đơn trong vụ kiện có nơi cư trú tại ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

[3] Anh Hiền đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của anh không làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh và không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[4] Chị Băng có yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử vắng mặt chị là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[5] Về quan hệ hôn nhân: Chị Băng và anh Hiền kết hôn vào năm 2011 và đã đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lâm, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nên hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận. Xét thấy, quá trình chung sống vợ chồng anh chị đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn và đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Tại buổi hòa giải của Tổ hòa giải ấp Phú Lợi, xã Phú Lâm thì anh Hiền có ý kiến về yêu cầu ly hôn của chị Băng là tùy chị Băng quyết định, qua đó thể hiện hai bên không còn quan tâm, chăm sóc, lo lắng cho nhau nên đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị Băng là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nghĩ nên chấp nhận.

[6] Về con chung: Chị Băng xác định chị và anh Hiền có 02 đứa con chung là cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trinh, sinh ngày 12/5/2012 do anh Hiền đang nuôi dưỡng và cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trang, sinh ngày 19/6/2016 do chị đang nuôi dưỡng. Chị Băng có yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu Trang và đồng ý để anh Hiền tiếp tục nuôi cháu Trinh, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay cháu Trang chung sống với chị Băng, cháu Trinh chung sống với anh Hiền được chị Băng, anh Hiền chăm sóc, giáo dục, môi trường sống ổn định và phát triển bình thường cho thấy chị Băng, anh Hiền đều có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục mỗi cháu. Vì vậy yêu cầu của chị Băng là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, nghĩ nên tiếp tục giao cháu Trang cho chị Băng nuôi dưỡng và cháu Trinh cho anh Hiền nuôi dưỡng. Anh Hiền và chị Băng được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[7] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Băng không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Tuy nhiên vì quyền lợi của các con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con.

[8] Về tài sản chung, nợ chung của vợ chồng: Không có.

[9] Về án phí: Chị Băng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0016772 ngày 09/5/2018 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Kim Băng được ly hôn với anh Đinh Phước Hiền.

2. Về con chung: Chị Băng được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trang, sinh ngày 19/6/2016; anh Hiền được quyền tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đinh Nguyễn Ngọc Trinh, sinh ngày 12/5/2012. Chị Băng không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên không xem xét giải quyết. Anh Hiền, chị Băng được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng cho con.

3. Về án phí: Chị Băng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0016772 ngày 09/5/2018 của Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Cơ quan Thi hành án huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hữu Nghĩa